

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH GIA LAI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-THADS

Gia Lai, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ triển khai Nền tảng số trong lĩnh vực
thi hành án dân sự tại Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi năm 2014, 2022;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 983/QĐ-BTP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1913/QĐ-BTP ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Công văn số 2512/CQLTHADS-BCĐS&TKDL ngày 05 thán 12 năm 2025 của Cục Quản lý Thi hành án dân sự về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ triển khai Nền tảng số trong lĩnh vực thi hành án dân sự;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Nền tảng số trong lĩnh vực thi hành án dân sự tại Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các ông, bà:

1. Ông Nguyễn Xuân Hồng, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo;

2. Ông Phan Đình Hưng, Phó Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo;
3. Bà Nguyễn Lê Kim Ánh, Phó Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo;
4. Ông Đặng Văn Việt, Chánh Văn phòng, Thi hành án dân sự tỉnh - Thành viên;
5. Ông Võ Kim Lang, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán, Thi hành án dân sự tỉnh - Thành viên;
6. Ông Võ Văn Hưởng, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự - Thành viên;
7. Ông Lê Thành Long, Trưởng phòng Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo - Thành viên;
8. Ông Nguyễn Trọng Tài, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Thành viên;
9. Ông Nguyễn Hoàng Anh, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Thành viên;
10. Ông Phan Tiến Vinh, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành viên;
11. Ông Lê Tiến Dũng, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Thành viên;
12. Ông Võ Minh Thế, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Thành viên;
13. Ông Huỳnh Quốc Phong, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 - Thành viên;
14. Ông Nguyễn Văn Vĩnh, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 - Thành viên;
15. Ông Lê Trung Dũng, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 - Thành viên;
16. Ông Trương Văn Huyền, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 - Thành viên;
17. Bà Ngô Xuân Sơn, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Thành viên;
18. Ông Lê Văn Định, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11 - Thành viên;

19. Ông Hoàng Văn Phượng, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12 - Thành viên;

20. Ông Nguyễn Bá Giáp, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13 - Thành viên;

21. Ông Phạm Thành Ba, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 14 - Thành viên;

Điều 2. Thành lập Tổ triển khai Nền tảng số trong lĩnh vực thi hành án dân sự tại Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Tổ triển khai), gồm các ông, bà:

1. Ông Cao Trường Vũ, Chấp hành viên sơ cấp, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Thi hành án dân sự tỉnh - Tổ trưởng, kiêm Thư ký Ban Chỉ đạo;

2. Bà Đỗ Thị Như Quỳnh, Thẩm tra viên, Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh - Tổ viên;

3. Ông Trần Duy Hưng, Kế toán viên, Phòng Tài chính – Kế toán, Thi hành án dân sự tỉnh - Tổ viên;

4. Ông Nguyễn Minh Chương, Thẩm tra viên, Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thi hành án dân sự tỉnh - Tổ viên;

5. Bà Nguyễn Thị Thu Trinh, công chức công nghệ thông tin, Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh – Tổ viên, kiêm Thư ký Tổ.

Điều 3: Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, Tổ triển khai

1. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo:

1.1. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổng thể và tổ chức triển khai Nền tảng số trong toàn hệ thống Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai; xác định mục tiêu, yêu cầu, tiến độ và nhiệm vụ cụ thể đối với từng Phòng chuyên môn, từng Phòng Thi hành án dân sự khu vực trong triển khai Nền tảng số; bảo đảm việc triển khai, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về Nền tảng số trong thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh.

1.2. Tổ chức hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai tại các đơn vị; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc về kỹ thuật, nghiệp vụ, phần mềm và phương thức phối hợp; bảo đảm thống nhất trong vận hành Nền tảng số.

1.3. Chỉ đạo bảo đảm nguồn lực và điều kiện triển khai, bao gồm nhân lực, trang thiết bị CNTT, đường truyền, cơ sở dữ liệu và kinh phí; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ công chức nòng cốt có đủ năng lực hỗ trợ kỹ thuật, nghiệp vụ và vận hành Nền tảng số ở tất cả các đơn vị.

1.4. Chịu trách nhiệm về dữ liệu cập nhật trên Nền tảng số, bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời; chỉ đạo rà soát, chuẩn hóa dữ liệu đầu vào; thiết lập cơ chế kiểm

tra, giám sát, cảnh báo chậm tiến độ và tổng hợp ý kiến đề xuất hoàn thiện Nền tảng số theo thực tiễn tại địa phương.

1.5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho Cục Quản lý Thi hành án dân sự; lựa chọn một số công chức nòng cốt để tham gia tập huấn chuyên sâu và làm đầu mối triển khai thực hiện nhiệm vụ; thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Trưởng ban và chỉ đạo của Cục Quản lý Thi hành án dân sự, bảo đảm Nền tảng số vận hành liên tục, an toàn và hiệu quả.

2. Nhiệm vụ của Tổ triển khai

2.1. Tham mưu xây dựng kế hoạch chi tiết, tiến độ triển khai và các giải pháp kỹ thuật, nghiệp vụ để thực hiện Nền tảng số tại các Phòng chuyên môn và các Phòng Thi hành án dân sự khu vực; hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tại đơn vị mình.

2.2. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ kỹ thuật được giao: hỗ trợ cấu hình, cài đặt, kết nối hệ thống, vận hành phần mềm, đảm bảo đường truyền và an toàn thông tin; phối hợp xử lý các lỗi phát sinh trong quá trình sử dụng Nền tảng số.

2.3. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc cập nhật dữ liệu vào Nền tảng số của các đơn vị; tổng hợp tình hình thực hiện, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, kịp thời tham mưu Ban Chỉ đạo biện pháp xử lý đối với đơn vị chậm tiến độ hoặc không đảm bảo yêu cầu.

2.4. Tham mưu xây dựng, chuẩn hóa, rà soát và đối chiếu dữ liệu bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, đồng bộ và thống nhất trên toàn hệ thống; đề xuất giải pháp xử lý dữ liệu tồn đọng, sai lệch hoặc thiếu thông tin.

2.5. Trực tiếp tham gia và hỗ trợ tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kỹ thuật, nghiệp vụ và vận hành Nền tảng số cho công chức trong toàn tỉnh; tham mưu lựa chọn công chức nòng cốt của từng đơn vị để hướng dẫn, hỗ trợ chuyên sâu.

2.6. Là đầu mối tiếp nhận kiến nghị, vướng mắc từ các đơn vị; phối hợp với các Phòng chuyên môn liên quan tổng hợp, phân tích, tham mưu Ban Chỉ đạo phương án xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết.

2.7. Tổng hợp, xây dựng các báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình triển khai Nền tảng số; đánh giá kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp gửi Ban Chỉ đạo trước khi báo cáo Cục Quản lý Thi hành án dân sự.

2.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo giao, bảo đảm hỗ trợ đầy đủ, kịp thời cho Ban Chỉ đạo trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai Nền tảng số.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng chuyên môn và tương đương, Trưởng Phòng Thi hành án dân sự khu vực, tổ chức, cá nhân có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (để thực hiện);
- Cục QLTHADS (để b/c);
- Các Phó Trưởng THADS tỉnh;
- Trang TTĐT THADS tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP.

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Nguyễn Xuân Hồng